TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **THÀNH PHỐ H** Số:264/2021/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *M.., ngày 22 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích H,** sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện M, TP.H

*** Bị đơn: Anh Bùi Việt D,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện M, TP.H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 18/2013 ngày 21/01/2013 tại UBND xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Bích H và anh Bùi Việt D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh D xác nhận có 02 con chung là Bùi Ngọc L, sinh ngày 14/12/2013 và Bùi Minh K, sinh ngày 19/10/2019. Chị H và anh D thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con Bùi Ngọc L và Bùi Minh K. Anh D tự nguyện đóng góp nuôi con chung cùng chị H 2.000.000đ/tháng/02 con kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi khác.

- Anh có quyền đi lại thăm hỏi và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ngày 14/12/2021 chị H có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung. Chị H và anh D tự thống nhất thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản riêng, công sức, công nợ: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Bích H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu anh D phải nộp. Về án phí cấp dưỡng nuôi con anh Bùi Việt D phải nộp số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị H tự nguyện nộp cho anh D tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiêu thu số 0020243 ngày 18/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị H số tiền 9.700.000đ (*Chín triệu, bảy trăm nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện M*
- *Chi cục THADS huyện M*
- *UBND xã T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mầu Thị Hải Vân